

Bản án số: 24/2021/HSST  
Ngày 19 tháng 4 năm 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU-TỈNH BẠC LIÊU**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* Bà Thị Mỹ Hằng

*Hội thẩm nhân dân:* Bà Dư Thị Út và bà Khuru Liên Dung

**- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Dương Thị Kiều Thảo - Cán bộ  
Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham  
gia phiên tòa:** Ông Danh Lê Minh Trí – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2021/HSST ngày 27 tháng 01 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 03 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Thanh T**, sinh năm 1999 tại Bạc Liêu; Nơi cư trú: Ấp C, thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn A, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Bích T, sinh năm 1979; Anh, chị, em ruột: 05 người; Tiền án, tiền sự: không. Bị tạm giữ ngày 20/10/2020, bị khởi tố và tạm giam đến nay. (có mặt)

**NHẬN THẤY:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do cần sử dụng ma túy nên khoảng 20 giờ ngày 20/10/2020, Bùi Thanh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94K1-825.31 từ nhà tại ấp Cái Tràm B, thị trấn Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu đến thành phố Bạc Liêu để mua ma túy đá sử dụng. Do không có tiền mua ma túy nên Bùi Thanh T gọi điện thoại cho người tên Cu Tin (*chưa xác định được nhân thân*) để nhờ Cu Tin mang giấy chứng minh nhân dân của T đi cầm dùm. Khoảng 30 phút sau, Cu Tin hẹn gặp T ở Quảng trường Hùng Vương rồi đưa cho T số tiền 200.000 đồng. Sau đó, Bùi Thanh T điều khiển xe 94K1-825.31 đến hẻm 2, khóm 2, phường 7, thành phố Bạc Liêu gặp một người thanh niên tên Trung (*chưa xác định được nhân thân*) mua 200.000 đồng ma túy đá. Sau khi nhận ma túy, T điều khiển xe ra về thì bị Cảnh sát phòng chống tội phạm về ma túy Công an thành phố Bạc Liêu cùng Công an phường 7 phát hiện Bùi Thanh T có biểu hiện nghi vấn

nên tiến hành ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trên tay trái của Bùi Thanh T đang cầm 01 (một) bọc nylon màu trắng, được hàn kín, kích thước 0,9 x 2,5cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, nghi là chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số: 104/KLGD-PC09, ngày 22/10/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong gói nylon (ký hiệu M), là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,16734 gam.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSTPBL ngày 26/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố Bùi Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Bùi Thanh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như các lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu. Đồng thời, bị cáo T xác định: Số ma túy bị cáo tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cá nhân, không vì mục đích nào khác.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi nêu tóm tắt nội dung và phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật vẫn giữ nguyên quan điểm theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: bị cáo Bùi Thanh T với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: Lượng ma túy còn lại sau giám định và các vật dụng sử dụng ma túy.

+ Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Bùi Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## **XÉT THẤY**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận T bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố; Lời khai nhận của bị cáo phù hợp và thống nhất với các lời khai tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, tờ nhận tội, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung trong giai đoạn điều tra. Phù hợp với các chứng cứ khác như biên bản trong quá trình điều tra, kết luận giám định và các chứng cứ thu giữ của bị cáo. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 20 tháng 10 năm 2020, tại khóm 2, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Bùi Thanh T bị bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép 0,16734 gam ma túy, loại Methamphetamine. Bản thân bị cáo biết tinh thể màu trắng bị cáo tàng trữ là ma túy đá; bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng, không nhằm mục đích khác; bị cáo nhận thức được chất ma túy là chất gây nghiện.

Hành vi của bị cáo trong lần phạm tội này đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội là nguyên nhân gây ra các căn bệnh xã hội và các loại tội phạm khác. Khi thực hiện hành vi bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy cần xử lý đối với bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích và cũng để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: Lượng ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng 0,14289 gam và các vỏ phong bì, bao gói.

[5] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] *Các vấn đề khác:*

Đối với hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” của Bùi Thanh T Công an thành phố Bạc Liêu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người thanh niên tên Cu Tin và Trung do không rõ lai lịch và địa chỉ cụ thể nên không mời làm việc được.

Vì các lẽ trên;

#### QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh T 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 20/10/2020.

2. *Xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: Lượng ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng 0,14289 gam và các vỏ phong bì, bao gói (được chứa trong phong bì niêm phong số 104/GĐ- 2020).

*Vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2021.*

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Bùi Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. *Quyền kháng cáo*: Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ TP Bạc Liêu;
- Công an TP Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án Tp Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thị Mỹ Hằng**